TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **72**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 101/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích N; sinh năm: 1985

HKTT: Tổ 1*, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 3*/25* tổ 1*, phường P, quận B, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Bùi Mạnh Q; sinh năm: 1982

HKTT: T*, xã B, huyện V, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 3*/25* tổ 1*, phường P, quận B, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 14*, quyển số 0* ngày 12/12/2011 của UBND xã B, huyện V, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Bích N và Bùi Mạnh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là cháu Bùi Mạnh K sinh ngày 19/7/2013 và cháu Bùi Mạnh Trường A, sinh ngày 21/9/2017. Giao cả hai con chung của anh, chị cho chị Phạm Thị Bích N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Bùi Mạnh Q cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 03 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Q có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Bích N tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0002573 ngày 11/02/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Đỗ Thị Thúy Hạnh